

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN THỊ MINH KHAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 194./QĐ-NTMK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2023 (điều chỉnh lần 5) của trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3757/QĐ-SGDĐT ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 (điều chỉnh lần 5).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công khai dự toán thu – chi ngân sách Nhà nước năm 2023 (điều chỉnh lần 5) của Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai (theo biểu mẫu số 02 đính kèm)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được niêm yết tại phòng giáo viên

Thời gian công khai là 90 ngày

Điều 3: Các phòng, ban liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT
- P.Kế toán.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng Chương

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI

Chương: 422 - Loại 490 - Khoản 494

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023 (ĐIỀU CHỈNH LẦN 5)

(Kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-SGDĐT ngày 14/11/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM)

(Kèm theo Quyết định số 194 /QĐ-NTMK ngày 08 /...12/2023 của Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Lệ phí	0
2	Lệ phí B	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp.....	0
2	Chi quản lý hành chính	0
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	0
3.1	Lệ phí	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.572.000.000
I	Chi quản lý hành chính	0
II	Nghiên cứu khoa học	0
III	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	3.572.000.000
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	13.915.500.000
2	Kinh phí nhiệm vụ cải cách tiền lương (TX)	392.500.000
3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-10.736.000.000
4	Kinh phí nhiệm vụ cải cách tiền lương (KTX)	
IV	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
V	Chi bảo đảm xã hội	0
VI	Chi hoạt động kinh tế	0
VII	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0
VIII	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0
IX	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0
X	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0
XI	Chi Chương trình mục tiêu	0

PT Kế Toán



Nguyễn Thị Kiều Liên

Ngày 08 tháng 12 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng Chương

Ghi chú: Ngày nhận được Dự toán thu - chi NSNN năm 2023 (điều chỉnh lần 5) là 05/12/2023

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI /QĐ-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2023

Số:.....
ĐẾN Ngày: 05/12/2023.

Chuyển: PTKT Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 (điều chỉnh lần 5)

Số và ký hiệu HS:.....

QUYẾT ĐỊNH

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4312/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023 – 2025 cho các đơn vị sự nghiệp công lập (từ Quyết định số 5139/QĐ-UBND đến Quyết định số 5266/QĐ-UBND);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

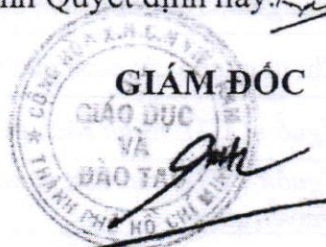
Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 (điều chỉnh lần 5) cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2023 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và Trưởng phòng liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- KBNN TP.HCM (để phối hợp);
- KBNN nơi giao dịch (để phối hợp);
- Lưu: VT, KHTC



Nguyễn Văn Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Mẫu biểu số 48

Chương 422- Loại 070 – Khoản 074



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023
(ĐIỀU CHỈNH LẦN 5)

Đơn vị: **TRƯỜNG THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI (MS : 1008124)**

Mã KBNN nơi giao dịch: **KHO BẠC QUẬN 3 (MS : 0112)**

(Kèm theo Quyết định số 3757/QĐ-SGDĐT ngày 14 tháng 11 năm 2023
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐÃ PHÂN BỐ	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN NÀY	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0		0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	25.968.586	3.572.000	29.540.586
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	25.968.586	3.572.000	29.540.586
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	14.308.000	14.308.000
1.1	Chi từ ngân sách thành phố	0	14.308.000	14.308.000
	Trong đó: 10% tiết kiệm thực hiện CCTL	0	392.500	392.500
1.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương	0		0
	Nguồn CCTL ngân sách thành phố	0		0
	Nguồn CCTL của đơn vị năm trước chuyển sang	0		0
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	25.968.586	-10.736.000	15.232.586
2.1	Chi từ ngân sách thành phố	16.299.586	-10.736.000	5.563.586
	Trong đó: 10% tiết kiệm thực hiện CCTL	0		0
2.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương	9.669.000	0	9.669.000
	Nguồn CCTL ngân sách thành phố	9.669.000	0	9.669.000
	Nguồn CCTL của đơn vị năm trước chuyển sang	0	0	

[Signature]

Ghi chú:

1. Đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện trích lập tối thiểu 40% số thu học phí trong năm 2023 để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.
2. Nguồn kinh phí chi chính sách tăng lương theo lộ trình của Chính phủ, chi chính sách tinh giản biên chế, chế độ thôi việc và chi thu nhập tăng thêm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 50/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2023 và điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ, Công văn số 5439/UBND-KT ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc lập dự toán, bố trí kinh phí và thủ tục thanh, quyết toán, chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố.
3. Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định nội dung dự toán theo nhu cầu của đơn vị, giá trị dự toán chỉ dùng làm cơ sở bố trí nguồn kinh phí thực hiện, đơn vị chịu trách nhiệm về số liệu quyết toán thực tế theo đúng quy định.

Chi tiết kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên của đơn vị như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐÃ PHÂN BỐ	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN NÀY	TỔNG SỐ
1	Chi lương và các khoản chi phí hoạt động	10.736.000	-10.736.000	0
2	Phụ cấp thâm niên nhà giáo	1.274.258	0	1.274.258
3	Kinh phí vùng sâu	0	0	0
4	Hỗ trợ cán bộ, viên chức y tế	0	0	0
5	Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên dạy người khuyết tật	38.202	0	38.202
6	Kinh phí hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND	3.176.820	0	3.176.820
7	Kinh phí sinh hoạt hè	78.440	0	78.440
8	Kinh phí trợ cấp thôi việc	0	0	0
9	Kinh phí mua sắm	0	0	0
10	Kinh phí sửa chữa	984.256	0	984.256
11	Kinh phí miễn giảm học phí	7.560	0	7.560
12	Hỗ trợ chi phí học tập	4.050	0	4.050
13	Tiền công dạy đội tuyển dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia theo Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND	0	0	0
14	Chi chính sách tăng lương theo lộ trình của Chính phủ, chi chính sách tinh giản biên chế, chế độ thôi việc và chi thu nhập tăng thêm theo quy định	9.669.000	0	9.669.000